

Số: /KH – UBND

Hà Đông, ngày tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn xã Hà Đông

Thực hiện chương trình hành động số 15-CT/ĐU ngày 05/3/2026 của Đảng ủy xã Hà Đông về việc “Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 29/01/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố khóa I về chuyển đổi xanh thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2050” (gọi tắt là Nghị quyết số 08 NQ/TU), UBND xã Hà Đông xây dựng Kế hoạch Nghị quyết số 08-NQ-TU trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động của Đảng ủy xã Hà Đông thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU trên địa bàn xã.
- Xác định rõ nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thôn, tổ chức, cá nhân trong triển khai thực hiện; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi và hiệu quả.
- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, phát triển sản xuất và tiêu dùng theo hướng xanh, bền vững.
- Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng xanh, xử lý môi trường, phát triển nông nghiệp sinh thái, kinh tế tuần hoàn; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải bám sát Chương trình hành động của Đảng ủy xã, chỉ đạo của cấp trên; bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất, điều hành quyết liệt của UBND xã, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị, thôn và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, sản phẩm đầu ra; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn hoàn thành; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Các cơ quan, đơn vị, thôn có trách nhiệm chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức triển khai và báo cáo kết quả thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND xã nếu để xảy ra chậm trễ, không hoàn thành nhiệm vụ hoặc phát sinh vi phạm trong lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ môi trường, sử dụng tài nguyên, trật tự xây dựng theo thẩm quyền.

- Bảo đảm việc triển khai thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế; tránh hình thức, dàn trải, lãng phí; ưu tiên các nhiệm vụ cấp bách, có tác động trực tiếp đến môi trường và đời sống Nhân dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; huy động sự tham gia của Nhân dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện chuyển đổi xanh toàn diện trên địa bàn xã Hà Đông, gắn phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, giảm phát thải khí nhà kính, góp phần thực hiện mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero) của thành phố và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu; từng bước hình thành mô hình phát triển nông thôn xanh, bền vững và thân thiện với môi trường.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hành động của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trong thực hiện chuyển đổi xanh; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong bảo vệ môi trường và xây dựng lối sống xanh.

- Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng xanh, sản xuất xanh, tiêu dùng bền vững; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống Nhân dân, xây dựng xã Hà Đông phát triển ổn định, hài hòa, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2050.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Tổ chức triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi xanh trên địa bàn xã, góp phần thực hiện mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững của thành phố.

- Phấn đấu đến năm 2030:

- + 100% hộ gia đình, cơ quan, đơn vị thực hiện phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải đạt 100% theo quy định.

- + Tối thiểu 20% diện tích sản xuất nông nghiệp áp dụng tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ hoặc các tiêu chuẩn sản xuất xanh.

+ 100% công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước thực hiện sử dụng vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường, tiết kiệm năng lượng.

+ 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi thực hiện đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường.

- Hình thành và nhân rộng các mô hình:

+ Khu dân cư xanh - sạch - đẹp.

+ Mô hình sản xuất nông nghiệp sinh thái, tuần hoàn.

+ Gia đình xanh, trường học xanh, cơ quan xanh.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của Nhân dân trong bảo vệ môi trường, sử dụng hợp lý tài nguyên và xây dựng lối sống thân thiện với thiên nhiên.

3. Tầm nhìn đến năm 2050

- Xây dựng xã Hà Đông trở thành địa phương phát triển bền vững, thân thiện với môi trường, có hạ tầng xanh đồng bộ, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Phấn đấu đến năm 2050:

+ Hình thành nền kinh tế nông thôn sinh thái, tuần hoàn, phát thải thấp.

+ Môi trường sống trong lành, cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp, hài hòa giữa phát triển và bảo tồn.

+ Chất lượng cuộc sống của Nhân dân được nâng cao, xã hội phát triển văn minh, hiện đại.

- Góp phần cùng thành phố thực hiện thành công mục tiêu phát thải ròng bằng “0” (Net Zero), xây dựng Hải Phòng trở thành đô thị cảng xanh, công nghiệp hiện đại, đáng sống trong khu vực.

III. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. Chuyển đổi xanh trong giao thông và hạ tầng

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phát triển giao thông, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn xã theo hướng đồng bộ, hiện đại, tiết kiệm năng lượng và thân thiện với môi trường.

- Khuyến khích, vận động Nhân dân chuyển đổi phương tiện giao thông cá nhân sang sử dụng xe điện, xe đạp, phương tiện ít phát thải; từng bước hạn chế phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong khu dân cư tập trung.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố triển khai các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đối với việc sử dụng phương tiện giao thông xanh; hướng dẫn người dân tiếp cận các chương trình hỗ trợ chuyển đổi phương tiện.

- Từng bước đầu tư, nâng cấp hệ thống đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng theo tiêu chuẩn bền vững; ưu tiên sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường, bảo đảm khả năng thoát nước và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích xã hội hóa đầu tư, lắp đặt thí điểm các điểm sạc xe điện tại khu vực trung tâm xã, chợ, trường học, nhà văn hóa thôn và các khu dân cư tập trung.

- Tăng cường quản lý trật tự an toàn giao thông; gắn công tác bảo đảm an toàn giao thông với bảo vệ môi trường, hạn chế ô nhiễm tiếng ồn, khói bụi.

- Lồng ghép mục tiêu chuyển đổi xanh trong đầu tư xây dựng, cải tạo hệ thống chiếu sáng công cộng, ưu tiên sử dụng đèn LED tiết kiệm điện, năng lượng mặt trời.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến cho Nhân dân về lợi ích của giao thông xanh, giao thông an toàn; xây dựng thói quen sử dụng phương tiện thân thiện môi trường và văn hóa giao thông bền vững.

2. Chuyển đổi xanh trong sản xuất, kinh doanh

- Tổ chức rà soát, thống kê các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, làng nghề, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn xã; đánh giá hiện trạng sử dụng năng lượng, nguyên liệu, nước và tình hình phát sinh chất thải để xây dựng lộ trình chuyển đổi xanh phù hợp.

- Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh áp dụng quy trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước, giảm phát sinh chất thải, hạn chế sử dụng hóa chất độc hại và vật liệu gây ô nhiễm môi trường.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh đầu tư đổi mới công nghệ, thiết bị theo hướng hiện đại, ít phát thải; từng bước thay thế máy móc lạc hậu, tiêu tốn năng lượng.

- Vận động, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái, sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ.

- Tăng cường hướng dẫn thực hiện phân loại, thu gom, lưu giữ, xử lý chất thải rắn, nước thải, khí thải theo đúng quy định; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, tái sử dụng, tái chế chất thải, phụ phẩm trong sản xuất, kinh doanh; gắn sản xuất với bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

- Phối hợp với các phòng, ban chuyên môn của thành phố tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về sản xuất xanh, quản lý môi trường, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình cơ sở sản xuất, kinh doanh xanh, cửa hàng thân thiện môi trường, chợ văn minh – thương mại xanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và uy tín sản phẩm địa phương.

- Lồng ghép tiêu chí môi trường, tiêu chí xanh trong đánh giá, bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

3. Chuyển đổi xanh trong nông nghiệp

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sinh thái, bền vững và kinh tế tuần hoàn; chuyển dần từ phương thức sản xuất truyền thống sang mô hình sản xuất an toàn, phát thải thấp.

- Khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao; mở rộng diện tích sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ và các tiêu chuẩn sản xuất xanh khác.

- Hướng dẫn nông dân giảm sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật; tăng cường sử dụng phân bón hữu cơ, chế phẩm sinh học và các biện pháp phòng trừ dịch hại tổng hợp.

- Tổ chức triển khai các mô hình thu gom, xử lý phụ phẩm nông nghiệp, chất thải chăn nuôi theo hướng tái sử dụng, tái chế; đẩy mạnh ứng dụng hầm biogas, ủ phân hữu cơ; chấm dứt tình trạng đốt rơm rạ trên đồng ruộng.

- Ứng dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật, công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp như: hệ thống tưới tiết kiệm, nhà màng, nhà lưới, cảm biến môi trường, truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tăng cường bảo vệ tài nguyên đất, nước, đa dạng sinh học; kiểm soát chặt chẽ việc xả thải ra môi trường trong hoạt động trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Hỗ trợ xây dựng, phát triển các chuỗi liên kết sản xuất – tiêu thụ nông sản xanh, an toàn; xây dựng thương hiệu nông sản địa phương gắn với tiêu chí phát thải thấp, thân thiện môi trường.

- Lồng ghép chuyển đổi xanh trong triển khai các chương trình khuyến nông, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; nâng cao trình độ sản xuất và năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu cho nông dân.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình nông nghiệp xanh, trang trại sinh thái, tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất bền vững trên địa bàn xã.

4. Chuyển đổi xanh trong xây dựng và quản lý tài nguyên

- Tổ chức rà soát, quản lý chặt chẽ công tác quy hoạch, xây dựng trên địa bàn xã theo hướng đồng bộ, hiện đại, tiết kiệm tài nguyên, thân thiện với môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng vật liệu xây dựng không nung, vật liệu tái chế, vật liệu thân thiện với môi trường; áp dụng các giải pháp thiết kế tiết kiệm năng lượng, thông gió, chiếu sáng tự nhiên trong xây dựng nhà ở và công trình.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng; kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai, vi phạm quy định về bảo vệ môi trường.

- Thực hiện phân loại, thu gom, tái sử dụng chất thải rắn xây dựng, đất đá thải, phế thải công trình theo quy định; hạn chế tối đa việc đổ thải không đúng nơi quy định gây ô nhiễm môi trường.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước và khoáng sản theo đúng quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt; phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng khai thác trái phép, sử dụng lãng phí tài nguyên.

- Tăng cường các biện pháp bảo vệ nguồn nước mặt, nước ngầm; kiểm soát việc xả thải ra ao, hồ, kênh mương, hệ thống thoát nước; từng bước cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước, phòng chống ngập úng.

- Lồng ghép mục tiêu chuyển đổi xanh trong các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình công cộng, nhà văn hóa, trường học, trạm y tế, trụ sở làm việc; ưu tiên ứng dụng năng lượng tái tạo, thiết bị tiết kiệm điện, nước.

- Đẩy mạnh trồng, bảo vệ cây xanh, phát triển không gian xanh, mặt nước; xây dựng cảnh quan nông thôn xanh – sạch – đẹp, góp phần cải thiện vi khí hậu và môi trường sống.

- Tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân nâng cao ý thức trong sử dụng tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ cảnh quan, giữ gìn vệ sinh môi trường khu dân cư.

5. Chuyển đổi xanh trong quản lý chất thải và môi trường

- Tổ chức triển khai đồng bộ việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên toàn xã; hướng dẫn cụ thể cho từng hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện đúng quy định.

- Nâng cao hiệu quả công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt, rác thải sản xuất và rác thải nguy hại; phối hợp với đơn vị chức năng bảo đảm việc xử lý chất thải đúng quy trình, tiêu chuẩn môi trường.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình “Khu dân cư không rác thải”, “Ngày Chủ nhật xanh”, “Tuyến đường tự quản xanh – sạch – đẹp”, góp phần nâng cao ý thức cộng đồng trong bảo vệ môi trường.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi xả thải trái quy định, gây ô nhiễm môi trường.

- Khuyến khích các hoạt động tái sử dụng, tái chế chất thải; thúc đẩy phát triển các mô hình thu gom rác tái chế, rác thải nhựa, pin, thiết bị điện tử đã qua sử dụng theo hướng kinh tế tuần hoàn.

- Tăng cường quản lý, bảo vệ hệ thống ao, hồ, kênh mương, khu vực công cộng; ngăn chặn tình trạng đổ rác, xả nước thải trực tiếp ra môi trường tự nhiên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong theo dõi, quản lý môi trường; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu về chất thải, điểm ô nhiễm và các nguồn phát sinh chất thải trên địa bàn xã.

- Phối hợp tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về bảo vệ môi trường, phòng, chống ô nhiễm, thích ứng với biến đổi khí hậu cho cán bộ và Nhân dân.

- Lồng ghép tiêu chí môi trường trong bình xét gia đình văn hóa, thôn văn hóa, khu dân cư kiểu mẫu; coi kết quả thực hiện bảo vệ môi trường là một tiêu chí quan trọng trong đánh giá thi đua, khen thưởng.

6. Chuyển đổi xanh trong lối sống và tiêu dùng

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện lối sống xanh, tiêu dùng bền vững, tiết kiệm tài nguyên, hạn chế phát sinh chất thải và bảo vệ môi trường.

- Khuyến khích người dân ưu tiên sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường, sản phẩm tái chế, sản phẩm có nhãn sinh thái, sản phẩm địa phương an toàn; từng bước hình thành thói quen tiêu dùng xanh trong cộng đồng.

- Vận động hạn chế, tiến tới loại bỏ việc sử dụng túi nilon khó phân hủy, đồ nhựa dùng một lần trong sinh hoạt, mua bán, tổ chức sự kiện, lễ hội và các hoạt động cộng đồng.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình “Gia đình xanh”, “Khu dân cư xanh”, “Chợ xanh – thương mại văn minh”, “Trường học xanh”, “Cơ quan xanh” gắn với tiêu chí tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về mua sắm công xanh tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn; ưu tiên sử dụng sản phẩm tiết kiệm năng lượng, vật liệu thân thiện môi trường và dịch vụ xanh.

- Khuyến khích sử dụng các phương tiện, thiết bị tiết kiệm điện, nước; phát triển thói quen tắt các thiết bị khi không sử dụng, sử dụng hợp lý tài nguyên trong sinh hoạt hằng ngày.

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, kinh tế tuần hoàn trong trường học, các tổ chức đoàn thể và khu dân cư; hình thành ý thức tự giác trong cộng đồng.

- Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong thực hành lối sống xanh; gắn việc thực hiện tiêu dùng bền vững với đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng.

- Huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong xây dựng, tài trợ và phát triển các sáng kiến cộng đồng về tiêu dùng xanh, bảo vệ môi trường.

7. Công tác tuyên truyền, đào tạo, nâng cao nhận thức

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết của Thành ủy về chuyển đổi xanh và Chương trình hành động của xã đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, cổng thông tin điện tử, pano, áp phích, mạng xã hội, sinh hoạt chi bộ, họp thôn, hội nghị Nhân dân nhằm lan tỏa thông điệp về bảo vệ môi trường và lối sống xanh.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các chương trình giáo dục trong trường học, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt Đoàn, Đội và các phong trào thi đua tại địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của thành phố tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về quản lý môi trường, sản xuất xanh, tiêu dùng bền vững, kinh tế tuần hoàn cho cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân.

- Tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ phụ trách lĩnh vực môi trường, nông nghiệp, xây dựng, tài nguyên và phát triển nông thôn nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên cơ sở, cộng tác viên môi trường, tình nguyện viên xanh trong việc vận động, hướng dẫn người dân thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong thực hiện chuyển đổi xanh; nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trên địa bàn xã.

- Tăng cường công tác thông tin, phản hồi, tiếp nhận ý kiến của Nhân dân liên quan đến công tác bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh; kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh chính đáng.

- Gắn công tác tuyên truyền, đào tạo với việc thực hiện các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. Phân công nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ của Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng, triển khai và tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án về chuyển đổi xanh trong lĩnh vực kinh tế, sản xuất, nông nghiệp, thương mại và dịch vụ trên địa bàn.

- Chủ trì rà soát, đánh giá hiện trạng phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, sử dụng tài nguyên và môi trường; đề xuất giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, bền vững.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn áp dụng quy trình sản xuất sạch, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải, sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường.

- Phối hợp triển khai các mô hình nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, sản xuất an toàn gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tham mưu lồng ghép các nội dung chuyển đổi xanh vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu của xã.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học - kỹ thuật, công nghệ mới về sản xuất xanh, quản lý tài nguyên, sử dụng năng lượng hiệu quả cho Nhân dân.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh trong lĩnh vực kinh tế, sản xuất, nông nghiệp; định kỳ báo cáo UBND xã theo quy định.

- Tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn về việc chấp hành các quy định liên quan đến bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm, sử dụng tài nguyên.

- Đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế xanh, sản xuất sạch, tiêu dùng bền vững; thu hút nguồn lực đầu tư cho các lĩnh vực thân thiện môi trường.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, thôn trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện sản xuất xanh, kinh doanh có trách nhiệm và bảo vệ môi trường.

2. Nhiệm vụ của Phòng Văn hóa – Xã hội xã

- Tham mưu cho UBND xã xây dựng, triển khai các kế hoạch, chương trình về chuyển đổi xanh gắn với lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, lao động, an sinh xã hội và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và địa phương về bảo vệ môi trường, lối sống xanh, tiêu dùng bền vững đến cán bộ, Nhân dân.

- Lồng ghép nội dung chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào các phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa.

- Phối hợp với các trường học trên địa bàn đưa nội dung giáo dục môi trường, kỹ năng sống xanh, tiết kiệm tài nguyên vào hoạt động giảng dạy, ngoại khóa và sinh hoạt Đoàn, Đội.

- Hướng dẫn các cơ sở y tế, trường học, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường, phân loại rác thải, sử dụng tiết kiệm điện, nước và vật tư tiêu hao.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, truyền thông cộng đồng gắn với chủ đề bảo vệ môi trường, phát triển bền vững và chuyển đổi xanh.

- Phối hợp triển khai các chương trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng, phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm môi trường sống an toàn, trong lành cho Nhân dân.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh trong lĩnh vực văn hóa – xã hội; định kỳ báo cáo UBND xã theo quy định.

Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện các tiêu chí môi trường, cảnh quan, vệ sinh tại các cơ sở văn hóa, giáo dục, y tế, khu dân cư.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến về xây dựng nếp sống xanh, cộng đồng văn minh, thân thiện môi trường.

3. Nhiệm vụ của Văn phòng HĐND & UBND xã

- Tham mưu, giúp Thường trực HĐND và UBND xã trong công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động về chuyển đổi xanh trên địa bàn.

- Chủ trì phối hợp với các bộ phận chuyên môn tham mưu xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch, thông báo, báo cáo liên quan đến thực hiện chuyển đổi xanh theo đúng quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh của các cơ quan, đơn vị, thôn; kịp thời báo cáo lãnh đạo UBND xã để chỉ đạo, xử lý.

- Là đầu mối tổng hợp, xây dựng các báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện Chương trình hành động gửi Đảng ủy, HĐND và UBND cấp trên theo quy định.

- Tham mưu tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết liên quan đến công tác chuyển đổi xanh; bảo đảm điều kiện về hậu cần, kỹ thuật và nội dung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

- Quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu, văn bản liên quan đến thực hiện chuyển đổi xanh theo đúng quy định về công tác văn thư, lưu trữ.

- Phối hợp thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công gắn với mục tiêu phát triển xanh, bền vững.

- Tiếp nhận, xử lý, theo dõi việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân liên quan đến lĩnh vực môi trường, tài nguyên, phát triển bền vững; tổng hợp, báo cáo lãnh đạo UBND xã theo quy định.

- Phối hợp với các bộ phận chuyên môn, MTTQ và các đoàn thể trong công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách về chuyển đổi xanh trên các phương tiện thông tin của địa phương.

- Tham mưu bảo đảm kinh phí hoạt động, điều kiện làm việc, trang thiết bị phục vụ công tác triển khai Chương trình hành động theo phân cấp quản lý.

4. Nhiệm vụ của Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Tham mưu, giúp UBND xã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi xanh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; nhất là trong lĩnh vực tuyên truyền, dịch vụ công ích và bảo vệ môi trường.

- Quản lý, vận hành hiệu quả hệ thống phát thanh – truyền thanh cơ sở; tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi xanh, bảo vệ môi trường, phân loại rác thải, tiết kiệm tài nguyên và lối sống xanh.

- Xây dựng các chuyên mục, tin, bài, phóng sự, thông điệp truyền thông về phát triển bền vững, kinh tế xanh, nông thôn xanh để phát sóng thường xuyên, liên tục.

- Phối hợp với UBND xã, các đoàn thể và thôn tổ chức các hoạt động tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng như: hội nghị, sinh hoạt chuyên đề, diễn đàn, chiến dịch truyền thông môi trường.

- Tham gia tổ chức thực hiện các dịch vụ công ích trên địa bàn theo phân công, bảo đảm vệ sinh môi trường, cảnh quan, trật tự đô thị – nông thôn theo hướng xanh, sạch, đẹp.

- Hỗ trợ triển khai các mô hình điểm về khu dân cư xanh, tuyến đường kiểu mẫu, điểm sinh hoạt cộng đồng thân thiện môi trường.

- Phối hợp thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu, hình ảnh phục vụ công tác báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi xanh của địa phương.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về truyền thông, môi trường, phát triển bền vững nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị.

- Phối hợp phát hiện, biểu dương, tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, mô hình hay trong thực hiện chuyển đổi xanh trên địa bàn xã.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi xanh theo yêu cầu của UBND xã.

5. MTTQ và các tổ chức chính trị – xã hội

- Phối hợp với UBND xã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách về chuyển đổi xanh; nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, xây dựng nếp sống xanh trong cộng đồng dân cư.

- Chủ trì, phối hợp xây dựng và nhân rộng các mô hình, phong trào phù hợp với từng tổ chức:

- + Ủy ban MTTQ: Phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng khu dân cư xanh – sạch – đẹp”;

- + Hội Liên hiệp Phụ nữ: “Gia đình xanh”, “5 không, 3 sạch”;

- + Đoàn Thanh niên: “Tuyến đường thanh niên xanh - sạch - đẹp”, “Ngày thứ Bảy tình nguyện”;

- + Hội Nông dân: “Sản xuất nông nghiệp sạch, an toàn, thân thiện môi trường”;

- + Hội Cựu chiến binh: “Tuyến đường tự quản”, “Khu dân cư kiểu mẫu về môi trường”.

- Tổ chức các hoạt động ra quân, chiến dịch truyền thông, vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, thu gom, phân loại rác thải; duy trì thường xuyên các phong trào thi đua gắn với tiêu chí môi trường.

- Thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội đối với việc triển khai Kế hoạch; kịp thời kiến nghị UBND xã và cơ quan có thẩm quyền xử lý các tồn tại, vi phạm trong lĩnh vực môi trường, tài nguyên.

- Phát huy vai trò giám sát của cộng đồng dân cư; vận động Nhân dân phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm về môi trường, xây dựng, sử dụng đất đai đến cơ quan chức năng để xử lý theo quy định.

- Phối hợp đánh giá kết quả thực hiện tại cơ sở; tham gia bình xét, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; đồng thời kiến nghị xử lý đối với các trường hợp không chấp hành hoặc vi phạm.

6. Trường học, cơ sở giáo dục

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh; lồng ghép nội dung giáo dục về bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh, sử dụng tiết kiệm tài nguyên vào chương trình giảng dạy và các hoạt động giáo dục phù hợp.

- Xây dựng, duy trì và nhân rộng mô hình “Trường học xanh”, bảo đảm cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp – an toàn; tổ chức trồng, chăm sóc cây xanh, vệ sinh trường lớp, phân loại rác thải trong khuôn viên trường học.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, phong trào thi đua như: “Ngày chủ nhật xanh”, “Trường học không rác thải nhựa”, “Học sinh với môi trường”; nâng cao ý thức, hình thành thói quen sống xanh cho học sinh.

- Thực hiện phân loại, thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt trong nhà trường theo quy định; hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần; khuyến khích sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường.

- Phối hợp với gia đình và địa phương trong việc giáo dục, tuyên truyền, vận động học sinh và phụ huynh thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, góp phần lan tỏa nếp sống xanh trong cộng đồng.

- Chủ động rà soát, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng tiết kiệm năng lượng, sử dụng hiệu quả điện, nước; bảo đảm các điều kiện về vệ sinh môi trường, an toàn trường học.

- Chịu trách nhiệm trước UBND xã về việc tổ chức triển khai, duy trì các tiêu chí “Trường học xanh”; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, giải quyết.

7. Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy và các quy định có liên quan; thực hiện đầy đủ các thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định trước khi đi vào hoạt động.

- Thực hiện các biện pháp thu gom, phân loại, xử lý chất thải (rắn, lỏng, khí) bảo đảm đạt quy chuẩn; không xả thải trực tiếp ra môi trường; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra ô nhiễm, sự cố môi trường.

- Chủ động đầu tư, cải tiến công nghệ, áp dụng quy trình sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường; giảm thiểu phát sinh chất thải, khí thải và tiếng ồn.

- Thực hiện phân loại rác thải tại nguồn; ký hợp đồng thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải với đơn vị có chức năng theo quy định; không đổ rác thải không đúng nơi quy định.

- Định kỳ tự kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy định về bảo vệ môi trường; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu khi cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra.

- Tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về bảo vệ môi trường, chuyển đổi xanh do địa phương phát động; xây dựng mô hình “Doanh nghiệp xanh”, “Cơ sở sản xuất kinh doanh thân thiện môi trường”.

- UBND xã tăng cường kiểm tra, giám sát; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, đình chỉ hoạt động hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các cơ sở không chấp hành quy định.

- Khuyến khích các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia xã hội hóa trong đầu tư hạ tầng môi trường, thu gom, xử lý chất thải và các mô hình chuyển đổi xanh trên địa bàn.

V. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành và lồng ghép từ các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan trên địa bàn.

- Nguồn kinh phí bao gồm:

- Ngân sách địa phương theo phân cấp;

- Nguồn hỗ trợ từ ngân sách cấp trên (nếu có);

- Nguồn lồng ghép từ các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường;

- Các nguồn huy động hợp pháp khác từ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao, các bộ phận, đơn vị chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi Phòng Kinh tế xã tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều hành toàn diện việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, thôn; định kỳ kiểm tra, đôn đốc và kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Các cơ quan, đơn vị, thôn căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này:

- + Xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức triển khai thực hiện;

- + Chủ động phối hợp trong quá trình thực hiện;

- + Chịu trách nhiệm trước UBND xã về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo:
 + Báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm;
 + Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu;
 + Nội dung báo cáo phải đầy đủ, trung thực, phản ánh đúng tình hình thực hiện.

- Giao Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu UBND xã tổ chức sơ kết giai đoạn 2026–2027 và tổng kết giai đoạn đến năm 2030.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát:
 + Tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với các cơ quan, đơn vị, thôn;
 + Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tồn tại, hạn chế;
 + Kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp vi phạm, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nhiệm vụ được giao.

- Gắn kết quả thực hiện Kế hoạch với công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, thi đua, khen thưởng hằng năm; xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, thôn kịp thời báo cáo UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND xã) để xem xét, chỉ đạo, điều chỉnh cho phù hợp.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Đề án “Sản xuất giảm phát thải lĩnh vực trồng trọt giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến 2050” trên địa bàn xã, yêu cầu các cơ quan, đơn vị căn cứ nội dung được phân công triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND
- Lãnh đạo UBND xã;
- Phòng, ban, đơn vị có liên quan; (để t/h)
- Lưu: VT.

} Để b/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
 CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Đại